

Bản án số:04/2020/HSST

Ngày: 30/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Quàng Văn Xôm**.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Nguyễn Khắc Thiện.

- Bà: Vừ Thị Sùng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Chúc** – Thư ký Toà án huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm Sát Viên.

Trong ngày 30/11/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/HSST ngày 04/11/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/HSST- QĐ ngày 18/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò V D**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991, tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: Bản Bó, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, thị trấn MC, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò V X - SN: 1969 và con bà: Lò T H –SN: 1971; Vợ: Lương T N– Sinh năm: 1991 (đã ly hôn); năm 2016 chung sống như vợ chồng cùng với chị Lò T V, sinh năm 1981, tại tổ 2, thị trấn MC, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: 01 tiền án, ngày 24/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đến ngày 11/01/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Ngày 05/8/2020 có hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 28/9/2020 bị khởi tố vụ án và khởi tố bị can. Ngày 28/9/2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

*) Luật sư: - Ông: Phùng V H - Văn phòng luật sư Phùng V H thuộc đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên cử bào chữa cho bị cáo, có mặt .

*) Người bị hại: Anh Vương T T – sinh năm 1984, Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn MC, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (xin vắng mặt).

*) Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị: Lò T V – Sinh năm: 1981, Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn MC, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Anh: Lò V T – sinh năm 1997, Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn MC, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

- Chị: Hoàng T H - sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ 5, thị trấn MC, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ở gần nhà anh Vương T T, biết nhà Trung nuôi nhiều gà, vịt, ngan. Để có tiền chi tiêu nên Lò V D nảy sinh ý định bắt trộm gà. Khoảng 01 giờ ngày 05/8/2020, D đi bộ từ nhà D lội qua khe suối đến khu vực hàng rào thép B40 chỗ chuồng gà nhà anh Trung, quan sát không thấy ai, D dùng kéo cạy theo khớp của phần xoắn đầu thép B40 để tách ra, gỡ rút một sợi dây thép và vạch hàng rào một lỗ để chui vào bên trong. D đi lại cửa chuồng gà nhưng bị khóa, sờ thấy sợi dây điện buộc bản lề, D dùng kéo cắt sợi dây điện đứt để mở cửa chuồng rồi bắt 01 con gà lông màu vàng trắng nặng 1,9 kg, giá 304.000 đồng. D cầm con gà đi ra bằng đường cũ. Về nhà, D lấy một chiếc bao xác rắn bỏ con gà vào bên trong buộc miệng túi lại, bỏ vào một phòng trống rồi đi ngủ tiếp. Khoảng 5 giờ sáng ngày 05/8/2020, D điều khiển xe máy BKS 27B2-013.05 mang con gà đến quán của chị Hoàng T H ở tổ 5, thị trấn MC bán được 247.000 đồng. D cầm tiền về đưa lại cho Lò T V. Sau khi hành vi của D bị phát hiện, D đã lấy lại 247.000 đồng từ chị Vang giao nộp cho Công an.

Giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 304.000 đồng nhưng ngày 24/10/2019, Lò V D bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 40/2019/HSST, ngày 11/01/2020, chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, đây là tình tiết định tội đối với bị cáo.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14 ngày 28/8/2020 kết luận: 01 con gà mái (gà lai chọi) lông màu vàng trắng trọng lượng 1,9 kg trị giá 304.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 36/QĐ-VKS-MC ngày 03/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò V D về tội: "*Trộm cắp tài sản*", theo điểm b khoản 1 Điều 173/BLHS.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, theo quy định của pháp luật hiện hành, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lò V D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 38/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Xử phạt bị cáo Lò V D từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo gia đình nghèo kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại gia đình anh Vương T T yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị một con gà 1,9 kg là 304.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí sẽ có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại anh Trung theo yêu cầu. Ngoài ra gia đình bị hại không còn yêu cầu gì khác.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị được miễn hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo; về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến bổ sung gì lời bào chữa của luật sư và cũng không tranh luận gì đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Lò T V, đã được D đưa cho số tiền 247.000 đồng. Do Vang không biết đây là tiền D bán tài sản đã trộm cắp mà có. Trong quá trình điều tra Vang đã đưa lại cho D để giao nộp cho Cơ quan điều tra nên không xử lý đối với Vang.

Đối với Lò V T là chủ ở hữu chiếc xe máy BKS 27B2 – 013.05, D đã dùng chiếc xe máy là phương tiện để đi tiêu thụ tài sản trộm cắp nhưng Tịnh không biết. Do đó không đặt vấn đề xử lý Tịnh và chiếc xe máy trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 01 giờ ngày 05/8/2020, tại nhà anh Vương T T, ở tổ 3, thị trấn MC, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, Lò V D đã lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 con gà trị giá 304.000 đồng của gia đình anh Trung. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên

bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi trộm cắp của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân, làm cho quần chúng nhân dân không an tâm công tác và lao động sản xuất, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn huyện Mường Chà. Bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng để có có tiền tiêu xài mà không phải mất công sức lao động, bị cáo bất chấp pháp luật, lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác. Với thủ đoạn bị cáo là lợi dụng đêm khuya mọi người ngủ say và biết gia đình nhà anh Trung nuôi gà trong chuồng và rào quây bằng thép B40, bị cáo chuẩn bị dụng cụ là chiếc kéo lén lút, bí mật dùng kéo cạy theo khớp của phần xoắn đầu thép B40 để tách ra, gỡ rút một sợi dây thép và vạch hàng rào một lỗ để chui vào bên trong bắt trộm một con gà của gia đình anh Trung có trọng lượng 1,9kg với giá trị 304.000 đồng. Tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục trộm cắp tài sản đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...”

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò V D về tội : “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

3]. Lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét cân nhắc và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, tình tiết này là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa nên được chấp nhận. Luật sư đề nghị cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm của khung hình phạt. Lời đề nghị của luật sư HĐXX xem xét và áp dụng cho phù hợp với tính chất của vụ án.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo từ nhỏ sống cùng bố mẹ tại bản Quyết Tiến, xã Búng Lao, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, được bố mẹ nuôi cho ăn học hết 12/12 phổ thông. Năm 2011 xây dựng gia đình cùng với chị Lường Thị Nhân. Năm 2014 ly hôn. Năm 2016 chung sống cùng với Lò T V tại tổ 2, thị trấn MC, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Tháng 6 năm 2019 bị bắt, khởi tố về tội trộm cắp tài sản, ngày

24/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tuyên phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 11/01/2020 chấp hành xong, chưa được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học sống và làm ăn lương thiện, nhưng do bản tính lười lao động mà lại muốn có tiền tiêu sài, ngày 05/8/2020 lại tiếp tục đi trộm cắp tài sản và bị phát hiện. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, thế nhưng xét thấy bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, đã bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản mà lại tiếp tục vi phạm, do vậy để tính răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung, tội xâm phạm quyền sở hữu nói riêng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt là phù hợp.

[6]. Đối với Lò T V, là người được D đưa cho số tiền 247.000 đồng. Do Vang không biết đây là tiền D bán tài sản đã trộm cắp mà có. Trong quá trình điều tra Vang đã đưa lại cho D để giao nộp cho Cơ quan điều tra. Vì vậy HĐXX không xem xét xử lý đối với Vang.

Đối với Lò V T là chủ ở hữu chiếc xe máy BKS 27B2 – 013.05, D đã dùng chiếc xe máy là phương tiện để đi tiêu thụ tài sản trộm cắp nhưng Tịnh không biết. Ngày 01/10/2020, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe cho D. Do vậy HĐXX không đặt vấn đề xử lý đối với Tịnh và chiếc xe máy trên.

[7]. Xét về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dây điện vỏ ngoài bằng nhựa, màu đen bị cắt thành nhiều đoạn; một hộp các tông đã được niêm phong (bên trong 01 chiếc kéo sắt; 01 túi đeo làm bằng bao xác rắn). Số tiền 247.000 đồng là tiền D bán Gà lấy trộm của gia đình anh Trung nên cần trả cho gia đình anh Trung.

[8]. Xét về bồi thường dân sự: Bị hại gia đình anh Vương T T yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị một con gà 1,9 kg là 304.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí sẽ có trách nhiệm bồi thường cho gia đình anh Trung theo yêu cầu. Ngoài ra gia đình anh Trung không còn yêu cầu gì khác. Sau khi bị phát hiện bị cáo đã giao nộp số tiền 247.000 đồng là số tiền bị cáo bán gà do phạm tội mà có. Tuy nhiên số tiền 247.000 đồng này cần trả cho gia đình anh Trung và buộc bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho gia đình anh Trung số tiền 57.000 đồng.

[9]. Xét về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo kinh tế khó khăn nên HĐXX miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS.

[10]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[11]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều Tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, luật sư, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố cáo Lò V D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự .

- Xử phạt bị cáo Lò V D 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt vào thi hành án.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS , điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dây điện vỏ ngoài bằng nhựa, màu đen bị cắt thành nhiều đoạn; một hộp các tông đã được niêm phong (bên trong 01 chiếc kéo sắt; 01 túi đeo làm bằng bao xác rắn). Tiếp tục tạm giữ số tiền 247.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án sau này.

Toàn bộ vật chứng (*theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 15, ngày 04/11/2020 giữa Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên*).

4. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình anh Vương T T giá trị một con gà 1,9 kg là 304.000 đồng, nhưng được khấu trừ số tiền 247.000 đồng đang tạm giữ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho gia đình anh Trung số tiền còn lại là 57.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của anh Vương T T, nếu bị cáo không trả số tiền 57.000 đồng (Năm mươi bảy nghìn đồng) cho anh Vương T T thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho anh Trung khoản tiền lãi của số tiền chậm trả được tính theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lò V D.

*) Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2020). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/11/2020. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mường Chà;
- Công an huyện Mường Chà;
- P.KT – THA TAND tỉnh DB;
- Phòng 7 VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng. PC81CA tỉnh DB;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mường Chà;
- UBND thị trấn MC/ Thay thông báo;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Hồ sơ THA;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quàng Văn Xôm